

**UBND TỈNH KHÁNH HÒA
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2349/SNN-NVTH
V/v đăng thông tin lấy ý kiến góp ý
hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết
của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ
đối với tàu thuyền bị thiệt hại gây ra
trên biển.

Khánh Hòa, ngày 14 tháng năm 2018

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông. ✓

Thực hiện Công văn số 6890/UBND-KT ngày 09/7/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa “V/v xây dựng Nghị Quyết của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ đối với tàu thuyền bị thiệt hại do thiên tai gây ra”; Sở Nông nghiệp và PTNT đã căn cứ vào quy định tại Điều 117 Luật ban hành hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 để chuẩn bị hồ sơ tham mưu cho UBND tỉnh trình HĐND tỉnh Khánh Hòa đề nghị xây dựng Nghị Quyết về chính sách hỗ trợ đối với tàu thuyền bị thiệt hại do thiên tai gây ra trên biển trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; bao gồm các văn bản sau:

+ Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh đề nghị xây dựng Nghị Quyết về chính sách hỗ trợ đối với tàu thuyền bị thiệt hại do thiên tai gây ra trên biển trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

+ Đề cương Nghị Quyết nội dung chính sách hỗ trợ đối với tàu thuyền bị thiệt hại do thiên tai gây ra trên biển trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa (kèm theo dự thảo Tờ trình).

+ Báo cáo Đánh giá tác động chính sách của Nghị Quyết.

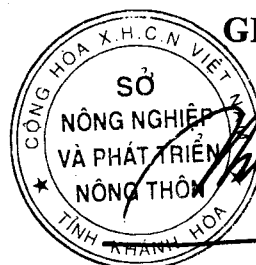
+ Báo cáo tình hình thi hành pháp luật về hoạt động khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Để thực hiện theo quy định của Luật ban hành văn bản Quy phạm pháp Luật và Công văn số 8107/UBND-KT ngày 09/8/2018 của UBND tỉnh; Sở Nông nghiệp và PTNT đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông đăng thông tin lấy ý kiến góp ý đối với hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị Quyết trên Công Thông tin điện tử tỉnh. Thời gian đăng 30 ngày kể từ ngày 15/8/2018.

Trân trọng cảm ơn sự phối hợp của quý Sở./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, NVTH.



GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Võ Nam Khăng

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

**Đề nghị xây dựng Nghị quyết Ban hành chính sách
hỗ trợ đối với tàu thuyền bị thiệt hại do thiên tai gây ra trên biển
trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

Kính gửi: Hội đồng Nhân dân tỉnh.

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/ 5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa trình Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị xây dựng “Nghị Quyết về chính sách hỗ trợ đối với tàu thuyền bị thiệt hại do thiên tai gây ra trên biển trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa” với các nội dung sau

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Luật Phòng, chống thiên tai được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIII, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 19/6/2013 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/5/2014. Luật Phòng, chống thiên tai là một bước thể chế hoá các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác phòng, chống thiên tai để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong công tác phòng, chống thiên tai trước những diễn biến ngày càng phức tạp, cực đoan của các loại hình thiên tai. Luật đã tạo hành lang pháp lý trong công tác phòng, chống thiên tai, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội bền vững, bảo vệ môi trường, phù hợp với điều kiện kinh tế-xã hội của đất nước và từng địa phương trong giai đoạn hiện nay. Tại điều 34 của Luật Phòng, chống thiên tai đã quy định quyền của hộ gia đình cá nhân là được cứu trợ, hỗ trợ khi bị thiệt hại do thiên tai theo quy định của pháp luật

Để hỗ trợ thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh gây ra trong lĩnh vực trồng trọt, lâm nghiệp, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và sản xuất muối; Chính phủ đã ban hành Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 về cơ chế, chính sách hỗ trợ

sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh. Căn cứ vào Nghị định trên của Chính phủ, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2229/QĐ-UBND ngày 04/8/2017 quy định mức hỗ trợ cụ thể giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Trong lĩnh vực khai thác thủy sản; nhà nước đã có quy định cụ thể chính sách hỗ trợ thiệt hại về người (điều 2, Quyết định 118/2007/QĐ-TTg ngày 25/7/2007 của Thủ tướng Chính phủ) và chính sách hỗ trợ kinh phí mua bảo hiểm cho các tàu cá khai thác hải sản xa bờ, có tổng công suất máy chính từ 90 cv trở lên (Mục 6, điều 1, Nghị định số 17/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018 của Chính phủ). Riêng khối tàu nhỏ hơn 90 cv; Đến thời điểm hiện nay, Bộ, ngành trung ương chưa có quy định hướng dẫn cụ thể về mức hỗ trợ, thủ tục hỗ trợ đối với tàu thuyền bị chìm do thiên tai, làm cơ sở để địa phương triển khai thực hiện. Liên quan đến chính sách hỗ trợ, tại điều 3, Quyết định 118/2007/QĐ-TTg, Thủ tướng Chính phủ đã có quy định chủ trương “Được xem xét hỗ trợ thiệt hại đối với các phương tiện sản xuất” và “Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ hoàn cảnh thực tế, đối tượng, mức độ thiệt hại và khả năng ngân sách để quy định cụ thể mức hỗ trợ bổ sung”

Trong những năm qua, để hỗ trợ thiệt hại về tàu cá do thiên tai gây ra; UBND tỉnh Khánh Hòa đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp với Sở Tài chính và các địa phương và cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh phân bổ kinh phí hỗ trợ thiệt hại từ các nguồn kinh phí hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân, quỹ cứu trợ, vv của trung ương và địa phương theo quy định. Tuy nhiên, việc hỗ trợ cho ngư dân bằng nguồn kinh phí ngoài ngân sách thường bị động và các mức hỗ trợ không ổn định.

Với những lý do chính được khái quát như trên, việc ban hành chính sách cụ thể về mức hỗ trợ đối với phương tiện tàu, thuyền bị thiệt hại do thiên tai trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa là cần thiết và phù hợp với quy định hiện hành. Do việc quy định chính sách hỗ trợ đối với tàu thuyền bị thiệt hại gây ra trên biển sử dụng nguồn kinh phí từ ngân sách địa phương là chính sách đặc thù của tỉnh nên việc ban hành văn bản trên thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh theo Khoản 4 Điều 27 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Mục đích của việc xây dựng chính sách nhằm hỗ trợ thiệt hại do thiên tai trên biển đối với tàu cá trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, tạo điều kiện các chủ tàu cá

khôi phục sản xuất. Chính sách hỗ trợ ban hành sẽ tạo điều kiện cho công tác hỗ trợ được thực hiện kịp thời, đúng đối tượng, công bằng và phù hợp điều kiện kinh tế xã hội tỉnh Khánh Hòa.

2. Quan điểm xây dựng văn bản

Chính sách được xây dựng phải đúng với chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, nhà nước về phòng, chống thiên tai; đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Khánh Hòa; bảo đảm tính phù hợp, thống nhất với Hiến pháp và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành; Các nội dung hỗ trợ của chính sách không trùng lặp với các chương trình, dự án khác trên địa bàn tỉnh. Thủ tục thực hiện đơn giản, đúng quy định của pháp luật để ngư dân thực hiện.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy định mức hỗ trợ thiệt hại do thiên tai trên biển đối với tàu cá (máy tàu và vỏ tàu) trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

2. Đối tượng áp dụng:

Các chủ phương tiện tàu thuyền trên địa bàn tỉnh có tàu cá hoạt động thủy sản bị thiệt hại do thiên tai gây ra trên biển.

IV. NỘI DUNG CỦA CHÍNH SÁCH, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRONG ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG VĂN BẢN

1. Nội dung chính của chính sách trong dự thảo Nghị Quyết (được cụ thể hóa trong đề cương trong dự thảo Nghị Quyết kèm theo)

1.1. Điều kiện hỗ trợ

1.2. Mức hỗ trợ

- Hỗ trợ tàu cá bị chìm và hư hỏng, mức độ thiệt hại từ 30% giá trị tài sản trên tàu (máy tàu và vỏ tàu) trở lên mà vẫn có thể trục vớt, sửa chữa, khôi phục sản xuất được

- Hỗ trợ tàu cá bị hư hỏng hoàn toàn không thể sửa chữa, khôi phục sản xuất hoặc bị chìm không thể trục vớt được

- Hỗ trợ chi phí trục vớt tàu cá bị chìm hoặc bị trôi dạt

1.3. Hồ sơ đề nghị hỗ trợ

1.4. Trình tự thực hiện hỗ trợ

2. Các giải pháp để thực hiện chính sách

- Thực hiện tốt công tác phổ biến, tuyên truyền rộng rãi đến cơ quan, đơn vị địa phương liên quan và tổ chức, cá nhân chịu sự tác động trực tiếp đến chính sách để tổ chức triển khai thực hiện chính sách đúng quy định.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh bố trí đội ngũ cán bộ, công chức có năng lực, có đạo đức để thực hiện chính sách này; đảm bảo việc triển khai thực hiện chính sách này đúng đối tượng, kịp thời, đầy đủ, công bằng, đúng quy định.

- Đảm bảo cân đối, bố trí nguồn kinh phí trong dự toán ngân sách hàng năm để thực hiện Nghị quyết.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

1. Nguồn Kinh phí thực hiện

- Từ nguồn ngân sách nhà nước (tỉnh, trung ương).

- Các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Nhân lực quản lý đảm bảo việc thi hành chính sách:

- Sở Nông nghiệp và PTNT và các Sở, ngành liên quan: Tài chính; Kế hoạch Đầu tư, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng;

- Chính quyền địa phương các huyện, thị xã, thành phố có biển: Nha Trang, Cam Ranh, Vạn Ninh, Ninh Hòa, Cam Lâm

VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA VĂN BẢN

Thời gian dự kiến trình Hội đồng nhân dân thông qua Nghị quyết Nghị Quyết về chính sách hỗ trợ đối với tàu thuyền bị thiệt hại do thiên tai gây ra trên biển trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa: Kỳ họp thứ 7, Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa VI.

Trên đây là Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị Quyết về chính sách hỗ trợ đối với tàu thuyền bị thiệt hại do thiên tai gây ra trên biển trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng Nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

ĐỀ CƯƠNG
DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH
VỀ CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ ĐỐI VỚI TÀU THUYỀN BỊ THIẾT HẠI
DO THIÊN TAI GÂY RA TRÊN BIỂN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KHÁNH HÒA
(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày / / 2018 của UBND tỉnh)

A. Bố cục:

1. Dự thảo Nghị quyết:

Gồm 3 Điều, từ Điều 1 đến Điều 3:

Điều 1: Thông qua Nội dung Chính sách

Điều 2: Kinh phí thực hiện Chính sách

Điều 3: Tổ chức thực hiện

B. Nội dung cơ bản của chính sách hỗ trợ đối với tàu thuyền bị thiệt hại do thiên tai gây ra trên biển trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

I. Đối tượng và phạm vi điều chỉnh

1. Đối tượng áp dụng:

Tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh có tàu cá công suất dưới 90 CV hoạt động thủy sản bị thiệt hại do thiên tai gây ra trên biển, ven biển, hải đảo (sau đây gọi tắt là trên biển);

2. Phạm vi điều chỉnh

Chính sách này được thực hiện để hỗ trợ thiệt hại do thiên tai trên biển đối với tàu cá (máy tàu và vỏ tàu) có công suất nhỏ hơn 90 CV trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Đối với tàu cá có công suất từ 90 Cv trở lên được thực hiện chính sách hỗ trợ kinh phí mua bảo hiểm cho các tàu cá khai thác hải sản xa bờ theo quy định tại khoản 6 điều 1 Nghị định số 17/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018 của Chính phủ.

II. Điều kiện hỗ trợ

Tổ chức, cá nhân có tàu cá hoạt động thủy sản bị thiệt hại do thiên tai được xem xét hỗ trợ phải có các điều kiện sau đây:

1. Có giấy đăng ký kinh doanh và trụ sở làm việc theo quy định (đối với tổ chức), hộ khẩu thường trú (đối với cá nhân) trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

2. Tàu cá đã được đăng ký, đăng kiểm và có đầy đủ hồ sơ theo quy định;

3. Có giấy phép khai thác thủy sản đối với tàu đánh bắt thủy sản hoặc giấy đăng ký kinh doanh đối với tàu dịch vụ hậu cần.

III. Mức hỗ trợ

1. Hỗ trợ tàu cá bị chìm và hư hỏng, mức độ thiệt hại từ 30% giá trị tài sản trên tàu (máy tàu và vỏ tàu) trở lên mà vẫn có thể trục vớt, sửa chữa, khôi phục sản xuất được:

a) Hỗ trợ 05 (năm) triệu đồng đối với tàu cá có tổng công suất máy chính dưới 20 mã lực;

b) Hỗ trợ 10 (mười) triệu đồng đối với tàu cá có tổng công suất máy chính từ 20 mã lực đến dưới 50 mã lực;

c) Hỗ trợ 15 (mười lăm) triệu đồng đối với tàu cá có tổng công suất máy chính từ 50 mã lực đến dưới 90 mã lực;

2. Hỗ trợ tàu cá bị hư hỏng hoàn toàn không thể sửa chữa, khôi phục sản xuất hoặc bị chìm không thể trục vớt được:

a) Hỗ trợ 07 (bảy) triệu đồng đối với tàu cá có tổng công suất máy chính dưới 20 mã lực;

b) Hỗ trợ 15 (mười lăm) triệu đồng đối với tàu cá có tổng công suất máy chính từ 20 mã lực đến dưới 50 mã lực;

c) Hỗ trợ 25 (hai mươi lăm) triệu đồng đối với tàu cá có tổng công suất máy chính từ 50 mã lực đến dưới 90 mã lực;

3. Hỗ trợ chi phí trục vớt tàu cá bị chìm hoặc bị trôi dạt

Hỗ trợ chi phí thực tế trục vớt tàu cá bị chìm hoặc bị trôi dạt nhưng tối đa không quá:

a) Hỗ trợ 02 (hai) triệu đồng đối với tàu cá có tổng công suất máy chính dưới 20 mã lực;

b) Hỗ trợ 05 (năm) triệu đồng đối với tàu cá có tổng công suất máy chính từ 20 mã lực đến dưới 50 mã lực;

c) Hỗ trợ 10 (mười) triệu đồng đối với tàu cá có tổng công suất máy chính từ 50 mã lực đến dưới 90 mã lực;

IV. Hồ sơ đề nghị hỗ trợ

a) Đơn đề nghị hỗ trợ khắc phục thiệt hại do thiên tai gây ra trên biển của chủ tàu cá bị nạn có xác nhận của địa phương nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (01 bản chính).

b) Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá hoặc Giấy xác nhận đã đăng ký tàu cá (01 bản sao có chứng thực hoặc 01 bản sao chụp khi nộp xuất trình bản chính để đối chiếu).

c) Giấy phép khai thác thủy sản hoặc Giấy đăng ký kinh doanh (01 bản sao có chứng thực hoặc 01 bản sao chụp khi nộp xuất trình bản chính để đối chiếu).

d) Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá đối với tàu cá có tổng công suất máy chính từ 20CV trở lên (01 bản sao có chứng thực hoặc 01 bản sao chụp khi nộp xuất trình bản chính để đối chiếu).

đ) Chứng từ liên quan đến việc cứu hộ, cứu nạn, khắc phục hậu quả sau tai nạn (nếu có): Mỗi loại chứng từ 01 bản chính.

Trường hợp các giấy tờ nêu tại mục b, c, d, bị thất lạc, bị mất do thiên tai gây ra thì thay thế bằng giấy xác nhận của cơ quan cấp các loại giấy phép (giấy Chứng nhận) trên theo quy định.

V. Trình tự thực hiện hỗ trợ

1. Khi tàu cá (dưới 90 CV) bị thiệt hại do thiên tai gây ra trên biển, chủ tàu cá phối hợp với các cơ quan chức năng trên địa bàn, tiến hành đánh giá thiệt hại, hoàn thiện hồ sơ gửi trực tiếp lên Ủy ban nhân dân cấp xã giải quyết theo quy định.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập hội đồng kiểm tra đánh giá thiệt hại bao gồm: đại diện Ủy ban nhân dân cấp xã (có sự tham gia của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn), cán bộ chuyên môn cấp huyện, đại diện các tổ chức xã hội, đại diện thôn, bản, tổ dân phố để lập biên bản kiểm tra, xác minh mức độ thiệt hại, nhu cầu hỗ trợ cụ thể của từng chủ tàu cá; tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện. Căn cứ báo cáo của Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức thẩm định và quyết định hỗ trợ theo thẩm quyền hoặc tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (thông qua Sở Nông nghiệp và PTNT) để xem xét hỗ trợ.

3. Căn cứ báo cáo của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Sở Nông nghiệp và PTNT có trách nhiệm thẩm định, tổng hợp gửi Sở Tài chính tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phân bổ kinh phí hỗ trợ cho ngư dân theo quy định tại Quyết định này.

4. Thời hạn giải quyết hồ sơ: Chậm nhất 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp xã phải có ý kiến trả lời bằng văn bản hoặc thông báo kết quả giải quyết cho các hộ sản xuất trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương.

VI. Kinh phí thực hiện (Điều 2 của Nghị Quyết)

1. Từ nguồn kinh phí ngân sách nhà nước (tỉnh, trung ương).
2. Các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

VI. Tổ chức thực hiện (Điều 3 của Nghị Quyết)

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai và tổ chức thực hiện Nghị quyết này thống nhất trên địa bàn tỉnh theo quy định pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

BÁO CÁO

Tình hình thi hành pháp luật về hoạt động khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

I. Thực trạng hoạt động nghề cá tỉnh Khánh Hòa

1. Về hoạt động khai thác thủy sản

Là một tỉnh thuộc khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ, Khánh Hòa có diện tích tự nhiên trên đất liền là 5.205 km², có trên 385 km bờ biển với hơn 200 đảo lớn nhỏ, có tài nguyên rất phong phú và đa dạng với nhiều loại hải, đặc sản có giá trị. Đặc biệt, Khánh Hòa có huyện đảo Trường Sa là nơi có vị trí kinh tế, an ninh - quốc phòng quan trọng của cả nước

Tính đến cuối năm 2017, toàn tỉnh Khánh Hòa có 9.835 chiếc tàu cá với tổng công suất 500.000 cv, trong nhóm tàu từ 90 cv trở lên có 1.377 chiếc, tàu cá có công suất nhỏ hơn 90 cv là 8.458 chiếc; Sản lượng hải sản khai thác năm 2017 đạt 98.636 tấn; Ngư trường truyền thống khai thác thủy hải sản của ngư dân tại Khánh Hòa bao gồm vùng biển Hoàng sa, Trường sa, DK1; Vùng biển khơi Khánh Hòa và vùng biển Đông Nam Bộ.

Cơ cấu nghề khai thác thủy sản tỉnh Khánh Hòa tương đối đa dạng, bao gồm nhiều loại nghề; Trong đó các nghề hoạt động khai thác tại vùng khơi, bám biển dài ngày gồm: nghề câu cá ngư đại dương, nghề rê (lưới cản), nghề lưới chuồn, nghề chụp mực, nghề câu mực, nghề vây. Các nghề hoạt động tại vùng lộng và vùng biển ven bờ gồm nghề mảnh, trủ, lưới cước, lưới kéo, câu tay, câu sỏi, lồng bẫy,...

2. Về Cơ sở dịch vụ hậu cần nghề cá

Hiện nay, toàn tỉnh Khánh Hòa có 4 cảng cá Hòn Rớ, Đá Bạc, Vĩnh Lương, Đại Lãnh, và 1 khu neo đậu tránh trú bão Ninh Hải - Ninh Hòa. Hiện nay những cảng này đang được nâng cấp để tiếp tục phục vụ các dịch vụ hậu cần nghề cá cho ngư dân địa phương và tàu thuyền của các tỉnh bạn.

- Cảng cá Hòn Rớ: Được đầu tư xây dựng xong năm 2003; với tổng diện tích khu đất cảng 95.300m². Hiện nay tỉnh đang đầu tư sửa chữa nâng cấp mở

rộng thêm quy mô cảng và các công trình khác của cảng, tổng kinh phí 44 tỷ đồng.

- Cảng cá Đá Bạc – TP Cam Ranh: Được đầu tư xây dựng sửa chữa nâng cấp xong năm 2009; tổng diện tích khu đất cảng 107.000 m², trong đó diện tích đất liền 12.000 m²; cầu cảng có tổng chiều dài 200 m; hệ thống cấp điện với trạm biến áp 720 KVA; hệ thống cấp nước với bể chứa 200 m³, đài cấp nước 20 m³; xưởng nước đá 120 tấn/ngày, trạm cấp xăng dầu có kho chứa 50 m³; nhà phân loại 810 m²; ki ốt dịch vụ 310 m².

- Cảng cá Vĩnh Lương: được đầu tư xây dựng xong giai đoạn I năm 2008; tổng diện tích khu đất cảng 20.400 m², trong đó diện tích đất liền 5.300m²; tổng chiều dài cầu cảng 145m.

- Cảng cá Đại Lãnh – Vạn Ninh: được đầu tư xây dựng xong năm 2011; tổng diện tích khu đất cảng 21.000 m², trong đó diện tích đất liền 4.800 m²; cầu cảng có tổng chiều dài 140m; hệ thống cấp điện với trạm biến áp 560 KVA; hệ thống cấp nước với bể chứa 20m³; ki ốt dịch vụ 180m².

- Khu neo đậu tàu thuyền tránh trú bão Ninh Hải – Ninh Hòa: được đầu tư xây dựng xong đầu năm 2013, tổng diện tích khu đất 80.000m², trong đó diện tích vùng nước neo đậu tàu 6 ha, công suất cho 300 tàu thuyền đánh cá các loại vào trú bão, với cơ cấu chủng loại; tàu dưới 30 CV là 230 chiếc, tàu từ 30 CV < 60CV là 60 chiếc, tàu từ 90 CV là 100 chiếc.

Đặc biệt, Trung tâm nghề cá lớn tại Khánh Hòa gắn với ngư trường trọng điểm Nam Trung Bộ và Trường Sa được hình thành theo chủ trương của Chính Phủ. UBND tỉnh đã phê duyệt quy hoạch 1/500, đang kêu gọi các nguồn vốn đầu tư trong và ngoài nước.

II. Tình hình triển khai công tác truyền và thực hiện chính sách pháp luật trong quản lý hoạt động khai thác thủy sản.

1. Một số chính sách liên quan đến hoạt động khai thác thủy sản đang triển khai trên địa bàn tỉnh

1.1 Chính sách chung

Hiện nay tại tỉnh Khánh Hòa đã và đang triển khai thực hiện các chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước như: Hỗ trợ tham gia khai thác, dịch vụ hậu cần khai thác và nuôi trồng thủy sản tại các vùng biển xa theo Quyết định 48/2010/QĐ-TTg; Chính sách hỗ trợ phát triển thủy sản theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP và Nghị định số 17/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018 của Chính phủ, hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh theo Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ, hỗ trợ khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn thủy sản theo Nghị định số 210/2013/NĐ-CP, vv

Việc thực hiện chính sách trên tại tỉnh Khánh Hòa đã đảm bảo công khai, minh bạch đúng quy trình, đúng đối tượng. Nhờ nguồn vốn từ các chính sách hỗ trợ, Ngư dân đã mạnh dạn đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, phương tiện khai thác, đóng tàu mới để tham gia khai thác vùng biển xa, đạt sản lượng và hiệu quả khai thác cao, góp phần chuyển dịch mạnh cơ cấu sản xuất khai thác xa bờ của tỉnh.

1.2 Về cơ chế chính sách đang áp dụng để hỗ trợ ngư dân khắc phục thiên tai:

a. Về lĩnh vực nuôi trồng thủy sản: các chính sách liên quan đến đối tượng được hỗ trợ, mức hỗ trợ, trình tự thủ tục hỗ trợ đã được quy định cụ thể tại Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ và Quyết định số 2229/QĐ-UBND ngày 04/8/2017 của UBND tỉnh quy định mức hỗ trợ cụ thể giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

b. Về lĩnh vực khai thác thủy sản: nhà nước đã có quy định chính sách hỗ trợ thiệt hại về người (điều 2, Quyết định 118/2007/QĐ-TTg ngày 25/7/2007 của Thủ tướng Chính phủ) và chính sách hỗ trợ kinh phí mua bảo hiểm cho các tàu cá khai thác hải sản xa bờ, có tổng công suất máy chính từ 90 cv trở lên (Điều 5, Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 của Chính phủ). Riêng tàu nhỏ hơn 90 cv; Bộ, ngành trung ương chưa có quy định hướng dẫn mức hỗ trợ, thủ tục hỗ trợ đối với tàu thuyền bị chìm do thiên tai, làm cơ sở để địa phương triển khai thực hiện.

2. Công tác quản lý, tuyên truyền và thực hiện chính sách pháp luật

Trong thời gian qua, Sở Nông nghiệp và PTNT đã phối hợp chặt chẽ với các Sở, ngành, địa phương liên quan trên địa bàn tỉnh triển khai có hiệu quả công tác quản lý, tuyên truyền chính sách pháp luật, bao gồm một số nội dung sau:

2.1. Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức: Đã thường xuyên tổ chức công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cộng đồng về các chính sách của nhà nước hỗ trợ phát triển thủy sản, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản, đặc biệt chú trọng đối tượng tuyên truyền là ngư dân khai thác thủy sản, các hội đoàn thể ở các xã phường biển trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

2.2. Về công tác bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản: triển khai có hiệu quả công tác tuần, tra, kiểm soát nhằm hạn chế các hoạt động khai thác thủy sản vi phạm pháp luật, thực hiện Chỉ thị số 01/1998/CT-TTg ngày 02 tháng 01 năm 1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc nghiêm cấm sử dụng chất nổ, xung điện, chất độc để khai thác thủy sản; thực hiện quy hoạch các khu bảo tồn: Hòn Mun, Rạn Trào; hàng năm tổ chức thực hiện thả con giống về biển tại các đầm, vịnh tỉnh Khánh Hòa như: Hòn Lãng, Hòn Thị, Hòn Mun, vv nhằm tái tạo nguồn lợi thủy sản ven bờ.

2.3. *Nâng cao năng lực quản lý Nhà nước*: đã triển khai đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ của chính quyền địa phương; thực hiện công tác điều tra sản lượng hàng năm đối với từng nhóm nghề khai thác để phục vụ công tác quản lý; phát huy vai trò của cộng đồng trong công tác bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản; triển khai dự án CRSD, trong đó có nội xây dựng mô hình đồng quản lý nghề cá tại đầm Nha Phu, thị xã Ninh Hòa.

3. Tổ chức cơ quan quản lý hoạt động thủy sản trên địa bàn tỉnh, cơ chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng; thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật về thủy sản.

3.1 Về tổ chức cơ quan quản lý hoạt động thủy sản trên địa bàn tỉnh:

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh về: nông nghiệp, lâm nghiệp; diêm nghiệp; thủy sản; thủy lợi và phát triển nông thôn, phòng chống lụt bão; an toàn nông sản, lâm sản, thủy sản và muối trong quá trình sản xuất đến khi đưa ra thị trường; và các dịch vụ công thuộc ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo sự ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh và theo quy định của pháp luật.

Trong lĩnh vực Thủy sản, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có các đơn vị trực thuộc tham mưu, giúp việc và triển khai các nhiệm vụ chuyên ngành về lĩnh vực Thủy sản gồm: Chi cục Thủy sản, Chi cục Thú Y, Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và thủy sản, Trung tâm Khuyến Nông, Trung tâm Quản lý khai thác các công trình thủy sản. Trong đó, Chi cục Thủy sản là đơn vị chịu trách nhiệm chính trong việc tham mưu thực hiện quản lý nhà nước về thủy sản (nuôi trồng, thức ăn thủy sản, chất lượng giống thủy sản, khai thác, bảo tồn đa dạng sinh học, bảo vệ, phát triển nguồn lợi thủy sản).

Ngoài ra, tại cấp huyện, có các phòng kinh tế (phòng Nông nghiệp và PTNT) là cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện, trực tiếp triển khai các các nhiệm vụ quản lý hoạt động thủy sản thuộc trách nhiệm của chính quyền địa phương cấp huyện

3.2 Về Công tác phối hợp giữa các cơ quan chức năng; Thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật về thủy sản:

Sở Nông nghiệp và PTNT đã chỉ đạo Thanh tra Sở thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành trong lĩnh vực thủy sản; đã chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan như BCH Bộ đội Biên phòng, Công an tỉnh và chính quyền địa phương trong công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về bảo vệ, phát triển nguồn lợi thủy sản; Thường xuyên phối hợp với các cơ quan liên quan thành lập đội kiểm tra liên ngành thực hiện kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm trong lĩnh vực thủy sản